

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ ĐỨC
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Bản án số: 56/2018/HS-ST
Ngày 19-10-2018

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ ĐỨC – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Mạnh Thắng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Xuân Tộ.

Ông Lê Mạnh Nhanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Quang, là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội.

- Đại D Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Lê Đức Vi – Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 năm 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 59/2018/TLST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2018/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn D sinh năm 1984 tại Mỹ Đức – Hà N. Nơi cư trú: Thôn HQ, xã HT, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị L; vợ, con: Không; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ ngày 16/7/2018 đến ngày 25/7/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Nguyễn Thị N sinh năm 1977. Cư trú tại: Thôn VG, thị trấn ĐN, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

- Người làm chứng: Ông Lê Hồng Q sinh năm 1957. Cư trú tại: Thôn VG, thị trấn ĐN, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Vào 17 giờ 20 phút ngày 16/7/2018, tại khu vực đội 05 thôn VG, thị trấn ĐN, huyện Mỹ Đức, Công an bắt quả tang Nguyễn Văn D có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ tại tay phải của D 01 gói nhỏ được bọc bằng giấy bên trong chứa chất bột màu trắng, D khai là hêrôin.

Quá trình điều tra làm rõ: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 16/7/2018, D từ nhà ra đường 424 đi nhờ xe máy đến đầu ngõ khu vực đội 05 thôn VG, thị trấn ĐN, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội đi bộ vào nhà Nguyễn Thị N mua 200.000 đồng ma túy. N cầm tiền và đưa cho D 01 gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng là hêrôin. D cầm ở tay phải đi ra đến đầu đường thì bị bắt quả tang. D khai mua về để sử dụng và nghiện ma túy từ năm 2017.

- Về các vấn đề khác của vụ án:

Ngày 17/7/2018 Công an huyện Mỹ Đức ra quyết định trưng cầu giám định số 144. Tại kết luận giám định số 6099/KLGD-PC54 ngày 24/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội kết luận: “*Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng: 0,126 gam*”.

Đối với Nguyễn Thị N theo lời khai của bị cáo N là người bán ma túy cho bị cáo nhưng N không thừa nhận, cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau là phù hợp.

- Về trích dẫn Cáo trạng của Viện kiểm sát:

Cáo trạng số 59/CT-VKS-MĐ ngày 03/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà N truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 01 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố.

Đại D Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 01 Điều 249; điểm s khoản 01 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D từ 18 đến 24 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo hoàn cảnh kinh tế khó khăn, nghiện ma túy nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung.

Về xử lý vật chứng: 01 phong bì mẫu vật của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà N bên trong chứa hêrôin có chữ ký của giám định viên và dấu vân tay điểm chỉ của bị cáo là vật nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- Về lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình là sai và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở N dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Đức, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, Kiểm sát viên trong

quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là khách quan phù hợp với lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác. Hội đồng xét xử có cơ sở vững chắc kết luận: Ngày 16/7/2018 Nguyễn Văn D đã mua 0,126 gam hêrôin với giá 200.000 đồng về để sử dụng thì bị bắt. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn D đã cấu thành tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 01 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015. Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất vụ án là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm hại tới chính sách độc quyền quản lý về chất ma túy của nhà nước mà còn xâm phạm đến trật tự, trị an tại địa phương nên cần xử lý nghiêm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Song cũng xét, sau khi bị bắt và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 01 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuy nhiên, căn cứ tính chất hành vi phạm tội và bị cáo hiện là đối tượng nghiện ma túy nên để đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống loại tội phạm này đang có chiều hướng ngày càng gia tăng, diễn biến ngày càng phức tạp thì cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mới đủ tác dụng trừng trị, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 phong bì dán kín niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội có chữ ký của giám định viên và dấu vân tay ngón trỏ phải của bị cáo Nguyễn Văn D bên trong chứa ma túy loại hêrôin là vật nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: Điểm c khoản 01 Điều 249; điểm s khoản 01 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt: Nguyễn Văn D 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi chấp hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 16/7/2018 đến ngày 25/7/2018.

Không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì dán kín niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà N có chữ ký của giám định viên và dấu vân tay điểm chỉ của bị cáo bên trong chứa hêrôn.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 08/10/2018 giữa Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỹ Đức và Công an huyện Mỹ Đức)

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Văn D phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đối với bị cáo; kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án.

(Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình)

Nơi nhận:

- TAND Tp Hà Nội;
- VKSND Tp Hà Nội;
- VKSND huyện Mỹ Đức;
- Công an huyện Mỹ Đức;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Đức;
- Bị cáo; NCQLNVLQ;
- UBND xã HT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Mạnh Thắng